

Số: 02/KL-TTr

Đăk Tô, ngày 25 tháng 7 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, các nguồn thu khác và công tác quản lý, sử dụng tài sản công từ năm 2018 đến năm 2021 tại UBND xã Ngọc Tụ

Thực hiện Quyết định số 04/QĐ-TTr, ngày 25/4/2022 của Chánh Thanh tra huyện Đăk Tô về việc thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, các nguồn thu khác và công tác quản lý, sử dụng tài sản công từ năm 2018 đến năm 2021 tại UBND xã Ngọc Tụ, từ ngày 05/5/2022 đến ngày 05/7/2022 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Ngọc Tụ.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 15/7/2022 của Trưởng Đoàn Thanh tra, Chánh Thanh tra huyện kết luận:

A. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Ngọc Tụ là một xã đặc biệt khó khăn nằm ở phía Bắc của huyện Đăk Tô có tổng diện tích tự nhiên là 5.289,06 ha, phía Đông giáp với xã Kon Đào, Đăk Trăm, phía Tây giáp xã Đăk Rơ Nga và Thị trấn Plei Cà, huyện Ngọc Hồi, phía Nam giáp với xã Tân Cảnh, phía Bắc giáp với xã Đăk Trăm, Đăk Rơ Nga. Hiện nay, có 692 hộ với 3.348 người; có trên 98% là người đồng bào dân tộc thiểu số, được chia thành 6 thôn. Tỷ lệ hộ nghèo chung toàn xã theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021-2025 là 182 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 26,69%; Hộ cận nghèo 23 hộ, chiếm tỷ lệ 3,37% (*tại thời điểm thanh tra*). Thu nhập của nhân dân chủ yếu từ sản xuất nông nghiệp, thu nhập bình quân đầu người hiện nay trên 36,2 triệu đồng/người/năm.

Trong quá trình triển khai, thực hiện các chính sách trên địa bàn đã được Đảng ủy xã, HĐND-UBND-UBMTTQVN xã chú trọng và quan tâm, chỉ đạo kịp thời và sâu sát, công tác tổ chức triển khai thực hiện các dự án, chương trình giảm nghèo đạt hiệu quả thiết thực.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

I. Kết quả thực hiện tại đơn vị:

1. Năm 2018:

- Tổng dự toán thu ngân sách xã năm 2018 dự toán giao: 4.416.003.750 đồng; thực hiện: 4.608.901.890 đồng, đạt 104% so với dự toán huyện giao, trong đó: Các khoản thu trích 100% dự toán giao: 37.000.000 đồng; thực hiện: 92.772.746 đồng, đạt 251% so với dự toán huyện giao; Thu chuyển nguồn năm trước sang: 88.130.649 đồng; Thu kết dư ngân sách năm trước: 80.799 đồng; Thu trợ cấp Ngân sách cấp trên dự toán giao: 4.375.003.750 đồng, thực hiện là: 4.375.003.750 đồng, đạt 100% so với dự toán huyện giao.

- Tổng dự toán chi ngân sách xã năm 2018 dự toán giao: 4.432.585.198 đồng; thực hiện: 4.608.874.890 đồng, đạt 104% so với dự toán huyện giao, trong đó: Chi

xây dựng dự toán giao: 140.000.000 đồng, thực hiện: 139.750.000 đồng, đạt 99,8% so với dự toán huyện giao; Chi thường xuyên dự toán giao 4.292.585.198 đồng, thực hiện: 4.469.124.890 đồng, đạt 104% (*Lý do chi vượt so với dự toán là chuyển nguồn 100% vượt thu năm 2018*).

2. Năm 2019:

- Tổng dự toán thu ngân sách xã năm 2019 dự toán giao: 4.650.446.964 đồng; thực hiện: 4.962.788.025 đồng, đạt 107% so với dự toán huyện giao, trong đó: Các khoản thu trích 100% dự toán giao: 40.000.000 đồng; thực hiện: 37.129.118 đồng, đạt 93% so với dự toán huyện giao; Thu chuyển nguồn năm trước sang: 305.622.134 đồng; Thu kết dư ngân sách năm trước: 27.000 đồng; Thu trợ cấp Ngân sách cấp trên dự toán giao: 4.606.446.964 đồng, thực hiện là: 4.606.446.964 đồng, đạt 100% so với dự toán huyện giao.

- Tổng chi ngân sách: Tổng dự toán chi ngân sách xã năm 2019 dự toán giao: 4.726.245.248 đồng; thực hiện: 4.813.968.325 đồng, đạt 102% so với dự toán huyện giao, trong đó: Chi xây dựng dự toán giao: 82.248.000 đồng, thực hiện: 82.248.000 đồng, đạt 100% so với dự toán huyện giao; Chi thường xuyên: Tổng chi ngân sách xã năm 2019 dự toán giao 4.643.997.248 đồng, thực hiện: 4.731.720.325 đồng, đạt 102% (*Lý do chi vượt so với dự toán là chuyển nguồn 100% vượt thu năm 2019*).

3. Năm 2020:

- Tổng dự toán thu ngân sách xã năm 2020 dự toán giao: 6.173.058.848 đồng; thực hiện: 6.407.281.321 đồng, đạt 103,79% so với dự toán huyện giao, trong đó: Các khoản thu trích 100% dự toán giao: 40.000.000 đồng; Thu chuyển nguồn năm trước sang: 68.134.952 đồng; Thu kết dư ngân sách năm trước: 148.819.700 đồng; Thu trợ cấp Ngân sách cấp trên dự toán giao: 6.125.558.848 đồng, thực hiện: 6.125.558.848 đồng, đạt 100% so với dự toán huyện giao.

- Tổng chi ngân sách: Tổng dự toán chi ngân sách xã năm 2020 dự toán giao: 6.389.430.850 đồng; thực hiện: 6.372.838.121 đồng, đạt 99,74% so với dự toán huyện giao, trong đó: Chi xây dựng dự toán giao: 98.000.000 đồng, thực hiện: 98.000.000 đồng, đạt 100% so với dự toán huyện giao; Chi thường xuyên: Tổng chi ngân sách xã năm 2020 dự toán giao 6.291.430.850 đồng, thực hiện: 6.274.838.121 đồng, đạt 99,74%.

4. Năm 2021:

- Tổng dự toán thu ngân sách xã năm 2021: 4.736.580.726 đồng; thực hiện: 4.771.840.185 đồng đạt 100,74% so với dự toán huyện giao, trong đó: Các khoản thu trích 100% kế hoạch giao: 31.000.000 đồng; thực hiện: 56.689.429 đồng, đạt 182,87 % so với kế hoạch huyện giao; Các khoản thu chia theo tỉ lệ % kế hoạch giao: 12.400.000 đồng; thực hiện: 21.970.030 đồng, đạt 177,18% so với kế hoạch huyện giao; Thu kết dư ngân sách năm trước: 34.443.200 đồng, đạt 100% so với dự toán huyện giao; Thu trợ cấp ngân sách cấp trên kế hoạch giao: 4.620.508.000 đồng, thực hiện là: 4.620.508.000 đồng đạt 100% so với dự toán huyện giao; Thu chuyển nguồn năm trước sang: 38.229.526 đồng đạt 100%.

- Tổng chi ngân sách: Tổng chi ngân sách xã năm 2021 kế hoạch giao: 4.668.367.055 đồng, thực hiện: 4.771.840.185 đồng, đạt 99,74%; cụ thể như sau: Chi

thường xuyên kế hoạch giao: 4.668.367.055 đồng, thực hiện: 4.771.840.185 đồng, đạt 102,22% (*Lý do chi vượt so với dự toán là chuyển nguồn 100% vượt thu năm 2021.*)

II. Kết quả kiểm tra:

1. Việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, các nguồn thu khác:

a) Ưu điểm: Qua công tác kiểm tra hồ sơ, sổ sách và các chứng từ kế toán liên quan đến việc lập dự toán ngân sách hàng năm cơ bản đảm bảo theo quy định pháp luật, các khoản kinh phí trong dự toán thể hiện rõ ràng, bám sát các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội của xã, chế độ thu ngân sách, cơ chế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách xã và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh quy định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan có thẩm quyền ban hành và tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã năm hiện hành và năm trước. Qua kiểm tra, việc lập, quyết định dự toán ngân sách hàng năm, việc tổ chức thu, chi ngân sách được UBND xã Ngộk Tụ thực hiện cơ bản đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị thực hiện mở sổ và khóa sổ, hạch toán kế toán các khoản thu, chi ngân sách đúng quy định tại Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ Tài chính về chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã; Thông tư 146/2011/TT-BTC ngày 26/10/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã ban hành kèm theo Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005; Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý thu ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; Thông tư 70/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã.

- Hàng năm, đơn vị xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại đơn vị theo quy định pháp luật hiện hành, các khoản chi tiêu nội bộ được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn, định mức do pháp luật quy định, phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và được công khai, minh bạch theo quy định.

b) Khuyết điểm, tồn tại: Bên cạnh các ưu điểm, trong quá trình thực hiện thu, chi tài chính và công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị từ năm 2018 đến năm 2021 còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể:

- Một số chứng từ kế toán được lập chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 16 Luật Kế toán 2015, Điều 3 Thông tư 70/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã; một số nhiệm vụ chi chưa đảm bảo theo điều, khoản tại quy chế chi tiêu nội bộ như: Không có kế hoạch triển khai thực hiện; danh sách không có chữ ký của người nhận hàng hóa; một số nội dung chi phô tô tài liệu phục vụ không có số lượng cụ thể; thanh toán tiền mua một số vật tư văn phòng, văn phòng phẩm cao hơn so với giá trị thực tế của thị trường.

- Kết quả kiểm tra công trình Trụ sở HĐND-UBND xã Ngộk Tụ; hạng mục: Hàng rào, mương thoát nước và cải tạo bếp nấu ăn: Tổng mức đầu tư: 307.264.000 đồng; trong đó: Hồ sơ chuẩn bị đầu tư cơ bản đảm bảo theo quy định. Qua kiểm tra, do đặc thực tế công trình, các hạng mục được thi công cơ bản đảm bảo hồ sơ

dự toán, hồ sơ thanh toán. Tuy nhiên, tại hạng mục mương thoát nước, đơn vị thi công không đảm bảo khối lượng công tác ván khuôn thành rãnh thoát nước không thực hiện, số tiền đã thanh toán 1.342.812 đồng.

2.2. Việc quản lý, sử dụng tài sản công: Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ và kiểm tra trực tiếp tại đơn vị đã mở sổ theo dõi công cụ dụng cụ, tài sản cố định, đã ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Nghị định 151/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, qua kiểm tra, xác minh trực tiếp công cụ, dụng cụ hiện đang quản lý sử dụng tại đơn vị, có một số công cụ, dụng cụ mang tính lâu bền như phích đựng nước, đơn vị không đưa vào sổ theo dõi theo quy định tại Thông tư 70/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã.

C. KẾT LUẬN.

1. Ưu điểm:

- Việc chấp hành đảm bảo các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn thu khác để phục vụ công tác thu, chi thường xuyên tại đơn vị góp phần giúp địa phương ngày càng hoàn thiện, phát triển về mọi mặt, đảm bảo các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội của địa phương. Việc cân đối nguồn thu, chi ngân sách và các nguồn thu khác góp phần đảm bảo cho hoạt động thường xuyên tại đơn vị, không để xay ra tình trạng hụt thu, bội chi ngân sách góp phần đáp ứng được nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước của địa phương. Các khoản thu, chi được đơn vị thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch, tạo sự đoàn kết trong tập thể cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động của đơn vị. Từ đó, tạo được lòng tin, sự đồng thuận của nhân dân đối với chính quyền địa phương.

- Việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị được thực hiện theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Nghị định 151/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Khuyết điểm, tồn tại:

- Một số nhiệm vụ chi chưa đảm bảo quy định pháp luật, chưa bám sát vào định mức, đối tượng quy định tại Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh đã ban hành, ~~hồ sơ chứng từ chưa thể hiện đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, việc thanh toán vật tư văn phòng, văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ cao hơn so với giá trị thực tế của thị trường, một số nội dung chi không đúng thực tế, cụ thể:~~

+ Năm 2018: Thanh toán tiền nước uống vượt so với quy định số tiền 1.000.000 đồng (*Giấy rút dự toán số 07 ngày 30/1/2018*); thanh toán tiền in Maket số tiền 360.000 đồng (*Giấy rút dự toán số 28 ngày 22/3/2018*); Chi thăm ốm không đúng đối tượng số tiền 1.200.000 đồng (*Phiếu chi số 111 ngày 28/9/2018*).

+ Năm 2019: Thanh toán tiền mua văn phòng phẩm phục vụ Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã lần thứ XII vượt so với thực tế số tiền 300.000 đồng (*Giấy rút dự toán số 24 ngày 27/2/2019*; Hỗ trợ tiền ăn và xăng xe cho vận động viên

tham gia bóng đá Mini nữ 5 người tại huyện Đăk Tô lần thứ III năm 2019 không đúng thực tế số tiền 1.000.000 đồng (*Giấy rút dự toán số 52 ngày 22/3/2019*).

+ Năm 2020: Thanh toán tiền mua ô cắm điện vượt số tiền 1.200.000 đồng (*Giấy rút dự toán số 445 ngày 21/12/2020*); Công tác ván khuôn thành rãnh thoát nước không thực hiện số tiền: 1.342.812 đồng.

+ Năm 2021: Thanh toán tiền mua 04 bình thủy điện số tiền 7.340.000 đồng không đúng với thực tế (*Giấy rút dự toán số 17, ngày 21/1/2021; Giấy rút dự toán số 155 ngày 10/6/2021; Giấy rút dự toán số 403 ngày 30/12/2021*); Thanh toán tiền mua ô cắm điện vượt số tiền 1.200.000 đồng (*Giấy rút dự toán số 152, ngày 08/6/2021*).

- Một số nội dung chi thanh toán tiền mua văn phòng phẩm, mua vật tư văn phòng, mua công cụ, dụng cụ với số lượng lớn nhưng đơn vị không tiến hành lập hợp đồng mua bán dẫn đến khó khăn trong việc kiểm soát chất lượng, số lượng của sản phẩm, hàng hóa mua vào.

Trách nhiệm của những sai phạm, khuyết điểm nêu trên thuộc về Chủ tịch UBND, kế toán xã và các cá nhân có liên quan.

D. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

1. Về tài chính: Yêu cầu UBND xã Ngok Tụ thu hồi số tiền sai phạm 14.942.812 đồng nộp vào ngân sách nhà nước qua tài khoản tạm gửi của Thanh tra huyện Đăk Tô số 3949.1020.479 mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Đăk Tô.

2. Về hành chính:

- Yêu cầu UBND xã Ngok Tụ tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Chủ tịch UBND, kế toán xã và các cá nhân có liên quan. Đồng thời xây dựng kế hoạch khắc phục các sai phạm, tồn tại, khuyết điểm nêu trên. Báo cáo kết quả khắc phục các sai phạm, khuyết điểm gửi Thanh tra huyện đảm bảo thời gian quy định.

- Đề nghị UBND xã Ngok Tụ căn cứ các quy định của pháp luật để điều chỉnh, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ về việc mua sắm hàng hóa, văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, công cụ dụng cụ để làm cơ sở cho việc hợp đồng, thanh toán đảm bảo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, các nguồn thu khác và công tác quản lý, sử dụng tài sản công từ năm 2018 đến năm 2021 tại UBND xã Ngok Tụ, yêu cầu UBND xã Ngok Tụ nghiêm túc thực hiện đảm bảo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Nội Chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra Tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- CT, PCT UBND huyện;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- UBND xã Ngok Tụ;
- Lưu: Hồ sơ thanh tra.



Trầm Dương Thanh